UBND XÃ ĐƯỜNG AN
PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do -Hạnh Phúc

DANH SÁCH CHI TRẢ TRỢ CẤP NCC THÁNG 11/2026

Đơn vị tính :đồng

STT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Chỉ tiêu
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)
1	Vũ Thị Bồi	030092616726	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
2	Vũ Dình Dần	030092616831	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.878.000	NCC
3	Lê Văn Vu	030092617374	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	5.329.000	NCC
4	Vũ Thị Ré	030092617196	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
5	Trần Văn Xê	030092617382	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.622.000	NCC
6	Trịnh Thị Sợi	030092617234	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
7	Nguyễn Văn Quyết	030092617188	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.053.000	NCC
8	Vũ Văn Phước	030092617145	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.622.000	NCC
9	Phạm Văn Đạt	030092657066	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	11.428.000	NCC
10	Hoàng Văn Vân	030092657082	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.667.000	NCC
11	Vũ Hồng Thái	030092657090	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.918.000	NCC
12	Vũ Văn Luyện	2309281003470	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
13	Vũ Đình Hoa	030092657112	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.227.000	NCC
14	Bùi Thị Chén	030092657139	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
15	Nguyễn Thị Sổ	030092657155	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
16	Trần Hữu Sáu	030092617218	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.789.000	NCC
17	Hồ Xuân Bính	030092616718	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	7.392.000	NCC
18	Nhữ Thị Ty	030092617331	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
19	Lương Văn Cừ	030092616793	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.667.000	NCC
20	Nguyễn Thị Định	030092616874	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
21	Trần Hữu Năm	030092617064	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	6.358.000	NCC
22	Đỗ Phú Dạo	030092616841	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.998.000	NCC
23	Trần Văn Nhẹ	030092617099	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	13.101.000	NCC
24	Nguyễn Văn Quyền	030092617171	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.411.000	NCC
25	Phan Văn Quy	030092617161	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.561.000	NCC
26	Hồ Thị Luyến	030092616998	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.878.000	NCC
27	Nguyễn Thị Kỳ	030092616963	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
28	Đinh Văn Minh	030092617048	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
29	Nguyễn Thị Hòe	030092616890	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
30	Hồ Xuân Thái	030092617242	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	6.358.000	NCC
31	Nguyễn Thị Quyên	030104043670	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
32	Trịnh Bá Đức	030092657597	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.622.000	NCC
33	Nguyễn Hồng Việt	030092617358	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	5.420.000	NCC
34	Nguyễn Văn Chuyền	030092616777	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	6.144.000	NCC
35	Nguyễn Hải Đảo	030092616858	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	6.312.000	NCC
36	Vũ Duy Tỵ	030092617341	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	5.215.000	NCC
37	Trần Thị Thu	030092617285	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
38	Nguyễn Thị Sinh	030092617226	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
39	Vũ Duy Trương	030092617315	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.878.000	NCC
40	Vũ Duy Chế	030092616750	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.304.000	NCC
41	Nguyễn Văn Nhì	030092617102	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	5.450.000	NCC
42	Nguyễn Thị Ca	030092616742	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
43	Nguyễn Thị Ngừng	030092617072	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
44	Hoàng Văn Bến	030092616701	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	12.515.000	NCC
45	Vũ Thế Bức	030092616734	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	5.595.000	NCC
46	Vũ Quang Phát	030092617137	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.622.000	NCC
47	Vũ Thế Đa	030092616807	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.862.000	NCC
48	Vũ Thế Thành	030092657619	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.878.000	NCC
49	Trịnh Thị Hường	030092657627	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
50	Nguyễn Văn Diên	030092657902	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	5.511.000	NCC

51	Nguyễn Văn Hồng	2309205356326	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.809.000	NCC
52	Vũ Thị Hiên	030093176312	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
53	Phạm Văn Thắng	030092617269	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
54	Vũ Thị Mai	5202205036657	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
55	Vũ Xuân Mã	030092617005	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	6.358.000	NCC
56	Vũ Xuân Vinh	030092617366	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.622.000	NCC
57	Vũ Đức Nhuận	030092617110	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.770.000	NCC
58	Trần Văn Sáo	030092617201	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.622.000	NCC
59	Vũ Xuân Dân	030092616823	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.969.000	NCC
60	Trần Thị Hưởng	030092616920	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
61	Nguyễn Công Định	030092616866	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	6.358.000	NCC
62	Lê Đạc	030092616815	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	5.329.000	NCC
63	Vũ Thị Kín	030092616955	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
64	Ngô Thị Thảnh	030092617277	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
65	Trần Văn Huân	030092616904	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.673.000	NCC
66	Nguyễn Thị Nhất	030092617080	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
67	Vũ Đức Hùng	030092616912	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.120.000	NCC
68	Vũ Thị Tính	030092617307	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
69	Vũ Xuân Trịnh	4603901309	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	4.964.000	NCC
70	Vũ Thị Mỡ	030092658062	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
71	Trịnh Thị Thủy	030092617293	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.673.000	NCC
72	Trần Thị Mùi	030092617056	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	5.020.000	NCC
73	Bùi Quang Minh	030092617031	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
74	Nguyễn Quỳnh Côi	030092616785	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.770.000	NCC
75	Trịnh Ngọc Hy	030092616947	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
76	Vũ Thị Chính	030092616769	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	3.542.000	NCC
77	Đoàn Thị La	030092616971	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
78	Triệu Thị Liên	030092616981	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
79	Trịnh Bá Huyền	030092616939	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.911.000	NCC
80	Vũ Thị Đông	030092658410	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.789.000	NCC
81	Vũ Đình Tuyển	030092880210	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.770.000	NCC
82	Mai Đình Quảng	030092708698	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	4.625.000	NCC
83	Chu Thị An	030093109526	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
84	Vũ Hữu Đát	2309231032210	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
85	Phạm Đình Mạch	1017869759	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam	2.789.000	NCC
86	Nguyễn Đình Su	2309231032958	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
87	Phạm Đình Nghi	2309231032311	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.450.000	NCC
88	Phạm Đình Chứ	2309231032284	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
89	Đỗ Văn Minh	2309231035650	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
90	Lê Hữu Đồng	2309906061960	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.675.000	NCC
91	Phạm Văn Vân	2309231032278	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
92	Vũ Đức Thuyết	2309231032147	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
93	Lê Hồng Ghi	2309231032363	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
94	Phạm Đình Trung	2309205453562	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
95	Đỗ Văn Thạnh	2309231035696	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.450.000	NCC
96	Vũ Đức Tráng	2309231032249	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
97	Nhữ Thị Liên	2309231032074	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
98	Lê Văn Sử	2309231033019	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
99	Nhữ Đình Tình	2309231035700	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.969.000	NCC
100	Vũ Thị Tám	2309231032130	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
101	Lê Hữu Bộ	8861432142	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
102	Nguyễn Đình Su	2309231032958	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
103	Đỗ Xuân Hùng	2309231032182	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
104	Hoàng Thị Đích	2309231032261	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
105	Vũ Văn Thông	2309231032160	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.132.000	NCC
106	Nguyễn Văn Đoàn	2309231032912	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
107	Nhữ Đình Minh	2309231032080	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.252.000	NCC
108	Nhữ Đình Liêm	2309231035673	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.356.000	NCC
109	Vũ Việt Thanh	2309231032232	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC

110	Lê Hữu Thanh	2309231035717	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
111	Đỗ Tiến Dũng	2309231000140	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.884.000	NCC
112	Đỗ Thị Dung	51055397979	NH TMCP Quan doi Ha noi	2.789.000	NCC
113	Đỗ Xuân Hà	2309231032199	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
114	Trương Minh Sinh	0973045623	NH TMCP Quan doi Ha noi	1.878.000	NCC
115	Vũ Thị Viễn	2309231035752	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
116	Lê Hồng Thi	2309231032357	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
117	Chu Thị Thái	2309231032203	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
118	Phạm Đình Vận	2309205310637	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
119	vũ văn tạo	2309588881979	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.500.000	NCC
120	Vũ Thị Nhi	2309231032118	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
121	Nhữ Đình Phùng	2309231035723	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
122	Vũ Văn Thức	2309231035769	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.450.000	NCC
123	Phạm Đình Hoàn	0341007025355	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam	1.878.000	NCC
124	Lê Văn Quý	2309231033002	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.356.000	NCC
125	Nguyễn Thị Huế	2309205267385	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	9.183.000	NCC
126	Lê Viết Quảng	2309231032862	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.998.000	NCC
127	Nguyễn Văn Đang	2309231032885	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
128	Lê Hồng Văn	2309231032993	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	7.924.000	NCC
129	Lê Huy Dương	2309215013035	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
130	Vũ Đức Tráng	2309231032249	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	8.164.000	NCC
131	Vũ Minh Thưởng	2309205421697	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.890.000	NCC
132	Lê Ngọc Nhận	2309231032370	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.858.000	NCC
133	Nhữ Đình Y	2309231032097	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.420.000	NCC
134	Phạm Thị Ngọc	2309231075314	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
135	Nguyễn Ngọc Phòng	2309231032970	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.047.000	NCC
136	Đỗ Tiến Dũng	2309231000140	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
137	Lê Huy Công	2309205067831	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
138	Vũ Xuân Thủy	2309231032255	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.595.000	NCC
139	Nguyễn Quang Ly	2309208000659	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
140	Trần Văn Viện	2309231035802	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.399.000	NCC
141	Nguyễn Xuân Biên	2309231032760	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	7.209.000	NCC
142	Nhữ Mạnh Tường	2309231035667	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.173.000	NCC
143	Lê Hữu Oanh	2309231032226	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	8.639.000	NCC
144	Đỗ Văn Động	2309231032176	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
145	Vũ Như Ngọc	2309205172367	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
146	Vũ Văn Thái	2309205465809	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
147	Nhữ Đình Vi	2309231036160	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
148	Phạm Thị Gái	2309231032305	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
149	Nguyễn Thị Liễu	2309231032906	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
150	Phạm Đình Hồi	2309205145329	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.911.000	NCC
151	Nguyễn Văn Hồng	2309231032935	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
152	Phạm Đình Phú	2309231032328	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.323.000	NCC
153	Lê Thị Nguyệt	2309231027646	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
154	Nhữ Văn Thành	2510145302008	NH TMCP Quan doi Ha noi	1.565.000	NCC
155	Nguyễn Thị Vân	8831432120	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	4.561.000	NCC
156	Lê Hữu chư	2309231032891	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.858.000	NCC
157	Lê Hữu Hiếu	2309205246464	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
158	Lê Huy Trữ	2301208003278	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
159	Đỗ Văn Sáu	2309205347302	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
160	Nguyễn Đình Quân	0910142709999	NH TMCP Quan doi Ha noi	2.950.000	NCC
161	Phạm Thị Hương	4602932467	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
162	Lê Thị Hội	8881432122	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
163	Lê Huy Xuyên	8851432125	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.911.000	NCC
164	Vũ Thị Lan	4681853312	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
165	Phạm Thị Huần	2309205069604	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
166	Lê Xuân Hậu	8861432039	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.120.000	NCC
167	Nhữ Đình Trường	1973986999999	NH TMCP Quan doi Ha noi	1.565.000	NCC
168	Đặng Thị Hiền	8801432102	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC

169	Lê Ngọc Thực	2309205066947	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
170	Vũ Thị Tiếu	2309208004926	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.770.000	NCC
171	Vũ Thị Khanh	2309215005979	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
172	Lê Hữu Đạt	1996171216666	NH TMCP Quan doi Ha noi	2.789.000	NCC
173	Phạm Văn Mạnh	8821432107	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
174	Nguyễn Thị Thủy	8831432075	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.120.000	NCC
175	Nhữ Đình Mừng	8801432032	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	3.542.000	NCC
176	Đỗ Thị Hạnh	2309215008948	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
177	Lê Thị Miến	8881432101	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.120.000	NCC
178	Phạm Văn Kiên	8841432038	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.120.000	NCC
179	lê hữu oanh	2309231032226	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
180	Nguyễn Thị Dung	8871432056	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	6.144.000	NCC
181	Phạm Thị Dịp	104871203134	NH TMCP Công thương Việt Nam	1.565.000	NCC
182	Hoàng Trung Thành	8831432054	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	4.622.000	NCC
183	Vũ Đức Điện	8891432179	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.911.000	NCC
184	Nguyễn Thị Mạch	8821432161	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
185	Vũ Thị Hiền	9963991656	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam	4.264.000	NCC
186	Nguyễn Văn Cường	8841432156	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	3.627.000	NCC
187	Nguyễn Trường Giang	8831432118	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	4.622.000	NCC
188	Vũ Đức Thuần	20001012900809	NHTMCP Hang hai Tru so chinh	1.565.000	NCC
189	Lê Văn Thái	2309231001800	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.969.000	NCC
190	Lê Văn Huynh	8831930086	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	4.622.000	NCC
191	Phạm Đình Vĩnh	8861432188	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
192	Lê Thị Hồng Nhung	1027479438	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam	5.020.000	NCC
193	Phạm Thị Hiến	2309205465590	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.020.000	NCC
194	Bùi Văn Tĩnh	2309388881969	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
195	Phạm Đình Núi	8841432044	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
196	Lê Huy Xiêm	2309205201580	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.966.000	NCC
197	Vũ Xuân Nha	2309205486584	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
198	Phạm Thị Thủy	2309555689999	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
199	Vũ Văn Hoàng	106873288229	NH TMCP Công thương Việt Nam	1.565.000	NCC
200	Nhữ Đình Vi	2309231036160	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
201	Nguyễn Thị Lan	8841432017	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	3.399.000	NCC
202	Nhữ Thị Tuyết	2309205103160	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
203	Nhữ Thị Tuyết	2309205103160	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
204	LÊ Văn Vinh	555519959999	NH TMCP Quan doi Ha noi	1.565.000	NCC
205	Vũ Thị Mười	8851432146	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	3.542.000	NCC
206	Đỗ Ngọc Sơn	2309205465794	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
207	Vũ Thị Sắc	8841432183	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.770.000	NCC
208	Lê Văn Minh	4681904706	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.969.000	NCC
209	Nguyễn Văn Kiên	0332085154	NH TMCP Quan doi Ha noi	1.673.000	NCC
210	Vũ Đức Dược	8831685029	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	3.542.000	NCC
211	Nguyễn Văn Trung	46610001304931	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.565.000	NCC
212	Vũ Thị Băng	2309205476131	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
213	Nguyễn Thị Hường	2309215019439	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
214	Đỗ Như	8879825714	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.120.000	NCC
215	Trần Văn Phạo	2309231029381	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	12.181.000	NCC
216	Phạm Văn Bắc	2309231029766	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
217	Nguyễn Bá Thi	2309231029194	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
218	Bùi Văn Hiện	2309231029267	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
219	Hà Đức Trát	2309231029369	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
220	Nhữ Đức Lương	2309231029221	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
221	Phạm Văn Tĩnh	2309231029323	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
222	Phạm Thị Ơn	2309231029296	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
223	Nhữ Thị Nhã	2309231029273	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
224	Phạm Huy Đoạt	2309231029188	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.312.000	NCC
225	Phạm Văn Tống	2309231029750	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
226	Phạm Quốc Trị	2309231029330	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	9.196.000	NCC
227	Phạm Huy Chi	2309205482502	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC

228	Trịnh Thế Bưởi	1220205258269	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
229	Phạm Văn Thường	8830490575	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	4.964.000	NCC
230	Lê Thị Có	2309205508852	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
231	Nguyễn Văn Thành	2309205418844	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
232	Phạm Thị Tân	2309205504375	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
233	Phạm Văn Thanh	2309205483093	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
234	Trần Văn Phạo	2309231029381	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
235	Hà Đức Minh	2309205105166	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
236	Vũ Thị Kiểm	2309205319791	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
237	Đỗ Văn Hải	0972740780	NH TMCP Quan doi Ha noi	8.164.000	NCC
238	Nguyễn Văn Thành	2309205418844	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
239	Đặng Thị Tiệp	2309231033786	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	15.287.000	NCC
240	Nguyễn Quang Thuật	1461111111	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính	5.020.000	NCC
241	Vũ Tuấn Anh	46010003174837	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
242	Phạm Thị Lan	078040560002	NHTMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Nội	2.789.000	NCC
243	Phạm Thị Thu	0341001983707	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam	3.542.000	NCC
244	Hà Thị Bến	2309215016091	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
245	Mạc Văn Tiến	2309205277757	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
246	Phạm Thị Hương	46010002932324	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
247	Phạm Thị Hương	46010002932324	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	3.542.000	NCC
248	Đỗ Văn Dạn	2309197068268	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
249	Phạm Thị Tâm	2309205292620	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
250	Nguyễn Thị Ngọc Dung	2309215009458	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
251	Phạm Văn Hiếu	2309205439923	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
252	Phạm Xuân Trí	2309215019287	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
253	Lưu Văn Tráng	2309231029238	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	7.831.000	NCC
254	Lưu Văn Tráng	2309231029238	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
255	Phạm Xuân Mừng	2309231029352	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
256	Vũ Đăng Sơn	2309231014361	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.770.000	NCC
257	Vũ Duy Phương	2309205345870	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	8.639.000	NCC
258	Vũ Duy Phương	2309205345870	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
259	Vũ Quốc Ái	2309231017800	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	8.639.000	NCC
260	Vũ Thị Thư	2309231017881	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
261	Vũ Xuân Cảnh	2309231019286	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
262	Vũ Thị Thùy	011410203	NH TMCP Quốc tế Việt Nam Hội sở chính	5.450.000	NCC
263	Vũ Trọng Chính	2309231017960	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.343.000	NCC
264	Vũ Trọng Chính	2309231017960	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
265	Vũ Nhật Vận	2309231017983	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
266	Vũ Đăng Hòa	2309231018391	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.329.000	NCC
267	Vũ Huy Thận	2309231018406	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.329.000	NCC
268	Vũ Xuân Đoàn	2309208000041	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
269	Vũ Đình Chức	2309231018412	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
270	Vũ Đình Chức	2309231018412	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.848.000	NCC
271	Vũ Xuân Hòa	2309231018566	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
272	Lê Quang Triệu	2309231018572	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.024.000	NCC
273	Vũ Thiên Trung	2309231018589	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
274	Phạm Thị Nguyệt	2309215018124	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
275	Vũ Huy Côi	2309231018600	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
276	Vũ Đăng Thọ	2309231018616	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
277	Vũ Xuân Trưng	2309231018622	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
278	Vũ Xuân Gác	2309231018639	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
279	Vũ Thị Cẩn	2309231013011	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
280	Vũ Thị Sa	2309231018645	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
281	Vũ Thị Hòa	2309231018651	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
282	Vũ Thị Quẩn	2309231021134	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
283	Vũ Thị Bẩy	2309231019270	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
284	Vũ Thị Nghiêm	2309231018674	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
285	Nguyễn Thị Lâm	2309231050966	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
286	Vũ Phương Tuấn	1200195715	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC

287	Vũ Thị Thọ	2309231018760	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
288	Lê Thị Nhỡ	2309231018776	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
289	Lê Thị Sang	2309231018782	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
290	Vũ Thị Lĩnh	2309231016380	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
291	Vũ Thị Minh Ngát	2309231016396	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
292	Vũ Nhật Hồng	2309231016315	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
293	Dương Thị Ngọc Kim	2309215001427	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
294	Vũ Đình Phách	2309231016417	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
295	Vũ Dương Hùy	2309231016423	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.450.000	NCC
296	Bùi Thị Thắng	2309231016452	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	8.639.000	NCC
297	Bùi Thị Thắng	2309231016452	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
298	Dương Hồng Phong	2309231024829	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
299	Dương Công Đán	2309231016469	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
300	Dương Công Đán	2309231016469	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.667.000	NCC
301	Dương Văn Viết	2309231021207	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
302	Dương Công Mệnh	2309231016481	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
303	Vũ Hồng Sơn	2309231016498	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
304	Vũ Thị Thúy	2309231021090	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
305	Dương Thị Lệ	2309231016502	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
306	Dương Thị Vèn	2309231016531	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
307	Vũ Thị Cử	2309231016560	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
308	Vũ Đình Tuyển	2309231016583	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
309	Vũ Đình Tuyển	2309231016583	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
310	Vũ Minh Trọng	2309231014890	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
311	Vũ Minh Trọng	2309231014890	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
312	Vũ Nhật Quản	2309231014904	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.236.000	NCC
313	Vũ Nhật Quản	2309231014904	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
314	Dương Văn Trắc	2309231025237	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
315	Đinh Văn Lạng	2309231014962	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.053.000	NCC
316	Đinh Văn Lạng	2309231014962	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
317	Phạm Thị Hứa	2309231016026	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
318	Phạm Đình Quy	2309231016111	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
319	Lê Minh Dũng	2309231016128	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.667.000	NCC
320	Lê Văn Đễ	2309231016157	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.236.000	NCC
321	Lê Văn Đễ	2309231016157	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
322	Lê Văn Đễ	2309231016157	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
323	Vũ Xuân Cây	2309231016207	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
324	Vũ Đức Thụy	2309231016213	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.911.000	NCC
325	Phạm Văn Cường	2309231016220	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
326	Vũ Văn Viu	2309231016236	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
327	Lê Xuân Ất	2309231016242	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
328	Vũ Đình Thiệu	2309231016259	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
329	Vũ Mạnh Hoàn	2309231016265	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.505.000	NCC
330	Phạm Thị Cúc	2309231024841	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
331	Nguyễn Thị Sửa	2309231016271	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
332	Vũ Thị Đan	2309231016288	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
333	Nguyễn Thị Kim Quế	2309231016294	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
334	Dương Văn Thiện	2309215004159	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
335	Đào Thị Duyên	2309231021078	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
336	Vũ Xuân Vui	101882049004	NH TMCP Công thương Việt Nam	2.789.000	NCC
337	Đào Thị Loan	2309231021157	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
338	Vũ Thị Châm	2309231016350	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
339	Vũ Thị Bẩy	2309231016367	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
340	Vũ Thị Thạo	2309231016373	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
341	Vũ Đăng Là	2309231034107	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
342	Vũ Thị Thiệp	2309231034092	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
343	Dương Thị Soạn	2309205434870	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
344	Bùi Thị Hoàn	2309231030850	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
345	Lê Đình Vui	2309231030867	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC

346	Phạm Đức Hiệp	2309231014180	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.627.000	NCC
347	Nguyễn Văn Tuấn	2309231030896	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
348	Phạm Đình Khiêm	2309231030917	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
349	Hoàng Thị Triệu	2309231030923	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
350	Nguyễn Thị Ngoan	0919152188	NHTMCP Sai Gon Ha Noi HSC	3.542.000	NCC
351	Phạm Văn Tường	2309231030952	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.411.000	NCC
352	Nguyễn Xuân Cư	2309231030969	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	8.639.000	NCC
353	Nguyễn Xuân Cư	2309231030969	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
354	Lê Quang Hùng	2309231030975	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.236.000	NCC
355	Chu Thị Khuyênh	2309231030981	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
356	Phạm Đình Huyền	2309231030998	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
357	Phạm Đình Hiếu	2309231031013	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
358	Trần Đức Dụng	2309231031036	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
359	Phạm Minh Tiến	2309231031042	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
360	Vũ Hữu Tản	2309231031065	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
361	Hoàng Thị Nhuận	2309231031088	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
362	Lê Văn Khương	2309231031109	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
363	Trần Thị Gái	2309231031121	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
364	Phạm Thị Cần	2309231031150	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
365	Phạm Ngọc Hưng	2309231031167	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
366	Lê Thị Cân	2309231031173	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
367	Lê Văn Nam	2309231014230	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
368	Lê Văn Nam	2309231014230	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
369	Phạm Quốc Hùng	2309231013953	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
370	Phạm Quốc Hùng	2309231013953	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
371	Phạm Đình Tự	2309231014072	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.667.000	NCC
372	Phạm Đình Tự	2309231014072	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
373	Phạm Đình Tự	2309231014072	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
374	Hoàng Văn Quân	2309231014095	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
375	Đặng Thị Đà	2309231030713	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
376	Vũ Tá Quyền	2309231065385	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.280.000	NCC
377	Vũ Tá Bìa	2309231030736	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
378	Đỗ Đình Bắc	2309231030742	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
379	Vũ Thị Kim	2309231030765	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
380	Vũ Thị Chương	2309231030771	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.020.000	NCC
381	Nguyễn Tiến Hưu	2309231030788	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.358.000	NCC
382	Vũ Ngọc Long	2309231030794	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.329.000	NCC
383	Vũ Ngọc Long	2309231030794	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
384	Trần Văn Sáu	2309231030815	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
385	Vũ Đình Hiến	2309231030821	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
386	Vũ Xuân Giang	2309231030838	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.144.000	NCC
387	Phạm Đình Sơn	2309231030844	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
388	Vũ Hồng Ngự	2309231019950	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.561.000	NCC
389	Nguyễn Văn Soi	2309231014201	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
390	Vũ Đình Năng	2309231008011	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.770.000	NCC
391	Phạm Đình Tạo	2309231019943	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.667.000	NCC
392	Phạm Đình Tạo	2309231019943	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
393	Phạm Văn Sở	2309231014440	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
394	Phạm Văn Sở	2309231014440	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
395	Phạm Văn Trung	2309231030250	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
396	Bùi Thiên Lạc	2309231030266	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.753.000	NCC
397	Bùi Thiên Lạc	2309231030266	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
398	Phạm Đức Huy	2309231030272	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
399	Đào Đình Mùi	46010003956479	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	6.358.000	NCC
400	Bùi Xuân Hương	2309231030295	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
401	Phạm Văn Phiên	2309231030300	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.667.000	NCC
402	Đào Đình Nhĩ	2309231030345	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.627.000	NCC
403	Phạm Văn Bân	2309231030368	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
404	Bùi Văn Sực	2309231030397	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC

405	Đào Thanh Nhạ	2309231030243	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
406	Đào Thanh Nhạ	2309231030243	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.838.000	NCC
407	Phạm Thị Toãn	2309231030214	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
408	Phạm Văn Tha	2309231030208	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
409	Đào Thị Hè	2309231030187	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
410	Phạm Thị Lập	2309231030611	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.020.000	NCC
411	phạm văn chương	2309249004206	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
412	Đào Đình Tòng	2309231030640	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.770.000	NCC
413	Đào Đình Tòng	2309231030640	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
414	Đào Thị Vân Anh	108000892566	NHTMCP Đại chúng Việt Nam HSC	1.969.000	NCC
415	Phạm Văn Thắng	2309231030663	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
416	Phạm Văn Thắng	2309231030663	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
417	Phạm Thị Gái	2309231030670	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
418	Lê Thị Thơm	2309231030692	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
419	Phạm Văn Giàng	2309231021170	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.358.000	NCC
420	Bùi Văn Khánh	2309231021084	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.627.000	NCC
421	Phạm Thị Liên	2309231010899	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
422	Phạm Văn Dung	2309231014463	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.627.000	NCC
423	Đào Thị Mừng	2309231014139	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
424	Phạm Thị Đắp	2309231014428	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
425	Đào Đình Thắp	2309231021140	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
426	Đào Thị Trịnh	2309231014116	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
427	Phạm Văn Lung	2309231031281	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
428	Phạm Văn Lung	2309231031281	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
429	Phạm Thị Tịnh	2309231031348	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
430	Phạm Văn Diệm	2309231031354	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.236.000	NCC
431	Phạm Văn Diệm	2309231031354	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
432	Bùi Văn Việt	2309231031360	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
433	Phạm Đăng Ngọ	2309231031479	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
434	Phạm Văn Cược	2309231031512	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
435	Đào Xuân Phúc	2309231031529	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.236.000	NCC
436	Vũ Xuân Cương	2309231031541	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
437	Trần Thị Bồng	2309231031564	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
438	Đào Văn Dung	2309231014310	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
439	Đào Văn Đoan	2309529956666	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.683.000	NCC
440	Phạm Thị Dỗi	2309231031593	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
441	Bùi Thị Tý	2309231031614	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
442	Bùi Văn Hoàn	2309231031695	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
443	Bùi Văn Hùng	2309231031899	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
444	Nguyễn Thế Vi	2309231031650	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
445	Hoàng Văn Chiến	2309231031672	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.236.000	NCC
446	Hoàng Hải Nam	8854999708	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	3.542.000	NCC
447	Khúc Thị Thoảng	2309231031722	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
448	Phạm Quốc Bảo	2309231031739	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.809.000	NCC
449	Phạm Ngọc Soạn	2309231014174	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
450	Lê Xuân Công	2309231033518	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
451	Phạm Ngọc Đĩnh	2309231033530	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
452	Phạm Thị Mí	2309231034398	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
453	Nguyễn Thị Bắc	2309231034402	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
454	Phạm Đình Nhự	2309231034425	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
455	Phạm Văn My	2309231014405	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
456	Phạm Văn Tòng	2309231034431	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.964.000	NCC
457	Bùi Ngọc Kiên	2309231034448	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.236.000	NCC
458	Bùi Ngọc Kiên	2309231034448	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
459	Phạm Đăng Quyền	2309231034454	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
460	Đào Thị Nhớn	2309231034477	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
461	Phạm Thị Dò	2309231034483	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
462	Đào Thị Tìm	2309231034490	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
463	Phạm Văn Thẩm	2309231034504	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC

,464	Nguyễn Thị Ước	2309231034510	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
465	Lê Thị Ấm	2309231034527	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
466	Cao Văn Xuân	2309231034533	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.667.000	NCC
467	Nguyễn Thế Lượng	2309231034540	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
468	Nguyễn Thế Lượng	2309231034540	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
469	Cao Thị Thỏa	2309231034556	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
470	Lưu Văn Hùng	2309231034120	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.358.000	NCC
471	Vũ Văn Thỏa	2309231034113	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
472	Vũ Văn Thỏa	2309231034113	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
473	Lê Mạnh Triển	2309231034136	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
474	Vũ Văn Phê	2309231034159	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.809.000	NCC
475	Lê Thị Giảm	2309231034165	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	5.020.000	NCC
476	Hoàng Thị Trò	2309231034188	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
477	Vũ Xuân Tiệm	2309231034171	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	4.622.000	NCC
478	Lê Văn Lũy	2309231034194	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
479	Nguyễn Hải Châu	2309231034209	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
480	Nguyễn Thị Phát	2309231034221	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
481	Lưu Văn Khách	030092660598	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
482	Nguyễn Đức Khảm	2309231036227	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.358.000	NCC
483	Nguyễn Thị Thanh Vân	2309231036233	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
484	Lưu Thị Hằng	2309231036240	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
485	Vũ Thị Nhuận	2309231036256	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
486	Đào Đình Bóng	2309231036279	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	6.358.000	NCC
487	Bùi Xuân Đê	2309231036285	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.878.000	NCC
488	Bùi Văn Giang	2309231036291	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
489	Phạm Văn Hán	2309231036306	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	3.542.000	NCC
490	Phạm Thị Vân	2309231036312	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
491	Nguyễn Thế Du	2309231036329	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.862.000	NCC
492	Đặng Quốc Chính	2309231036341	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
493	Phạm Đình Chiến	2309231036358	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.552.000	NCC
494	Vũ Tiến Tham	4660834499	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.789.000	NCC
495	Nguyễn Văn Sáng	2309205494002	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
496	Vũ Thị Thu	2309231036393	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.673.000	NCC
497	Nguyễn Thị Ngói	2309231036732	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
498	Vũ Đình Mạnh	030092617013	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	2.120.000	NCC
499	Phạm Thị Ngọc	2309205033376	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
500	Vũ Thị Vợi	2309231046300	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
501	Phạm Thị Hưởng	4602932324	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.565.000	NCC
502	Nguyễn Hải Bằng	2309208004716	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
503	Nguyễn Ngọc Hải	2309231021373	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
504	Vũ Thị Loan	030100145649	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	1.565.000	NCC
505	Vũ Thị Hoài	2309231016344	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.789.000	NCC
506	Đào Thị Luyến	0541000208908	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam	2.120.000	NCC
507	Nhữ Thị Ứng	2309231016338	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
508	Lê Tiến Hưng	2309249004603	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
509	Lê Thị Nghĩa	2309205167922	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
510	Lê Thị Lến	2309205504188	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.565.000	NCC
511	Lê Ngọc Đăng	2309208004013	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
512	Vũ Hữu Tú	2309205534166	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.120.000	NCC
513	Lê Duy Nhượng	100878631904	NH TMCP Công thương Việt Nam	5.500.000	NCC
Tổng cộng;				**1.744.617.000**	

Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm mười bảy nghìn đồng chẵn./.

Đường An , ngày 03 tháng 11 năm 2026

Người lập

Phạm Thị Loan

Trưởng phòng

PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

Hoàng Văn Đắc